

Bản án số: 226/2026/HS-ST

Ngày: 20 - 4 - 2026

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hà

Thẩm phán: Ông Trương Công Huân

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Phạm Thị Thanh Mẫn
- Ông Nguyễn Tiến Lộc
- Ông Đặng Phi Công

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thùy Linh - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trần Châu Mai Loan - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 4 năm 2026 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1215/2025/TLST-HS ngày 03/12/2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1156/2026/QĐXXST-HS ngày 02/3/2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số 4270/2026/HSST-QĐ ngày 27/3/2026 đối với các bị cáo:

1/ Phạm Xuân Viễn TA; giới tính: Nam; sinh năm 1983, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú và nơi ở: 766/68/7 Cách Mạng Tháng Tám, phường 5, quận T.B, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường T.S.N, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Công giáo; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông Phạm Sỹ T và bà Đinh Thị Tuyết M; có vợ Nguyễn Thị L và 02 con: lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 21/9/2024; có mặt.

2/ Nguyễn Phước N; giới tính: Nam; sinh năm 1989, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú và nơi ở: KK10 đường Ba Vì, phường 15, quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường H.H, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Nguyễn Phước A (đã mất) và bà Nguyễn Thị C; có vợ Lưu Thiên T và 02 con: lớn sinh năm 2016, nhỏ sinh năm 2019, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 19/9/2024; có mặt.

3/ Nguyễn Tấn P; giới tính: Nam; sinh năm 1993, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 728/5/19 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C.Q, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi ở: căn hộ 301 Lô B, Chung cư Chợ Quán, đường Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B.C, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; ông Nguyễn Ngọc T và bà Nguyễn Thị Ngọc D; có vợ Huỳnh Thị Chúc M (cùng là bị cáo trong vụ án) và 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 21/9/2024; có mặt.

4/ Mã Chí TB; giới tính: Nam; sinh năm 2003, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 204/3F Cao Đạt, phường 1, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C.Q, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi ở: nhà không số, cạnh số 35/45/26/16 Cao Lỗ, phường 4, quận 8, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C.H, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; con ông Mã Gia K và bà Nguyễn Thị L; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 22/9/2024; có mặt.

5/ Võ Quốc P; giới tính: Nam; sinh năm 1975, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú và nơi ở: 48/46 Nguyễn Biểu, phường 1, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C.Q, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Xe ôm; trình độ văn hóa: 3/12; con ông (không rõ) và bà Võ Thị H; có vợ Lê Thị Ngọc T và 02 con: lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 22/9/2024; có mặt.

6/ Huỳnh Thị Chúc M; giới tính: Nữ; sinh năm 1998, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 728/5/19 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C.Q, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi ở: căn hộ 301 Lô B, Chung cư Chợ Quán, đường Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường B.C, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 01/12; con ông Huỳnh Văn Nhanh E và bà Nguyễn Thị Kim D; có chồng Nguyễn Tấn P (cùng là bị cáo trong vụ án) và 01 con sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 20/9/2024; có mặt.

7/ Trương An Q; giới tính: Nam; sinh năm 1997, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú: 374 Lầu 4, Nguyễn Công Trứ, phường C.O.L, quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh (phường B.T, Thành phố Hồ Chí Minh); Nơi ở: phòng

605, số 34 Lâm Văn Bền, quận 7, Thành phố Hồ Chí Minh (phường T.H, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 6/12; con ông Trương Ngọc D và bà Nguyễn Thị Thùy N; có vợ và 01 con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 22/9/2024; có mặt.

6/ Lê Minh TC; giới tính: Nam; sinh năm 2003, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi thường trú và nơi ở: 27/40 Trần Bình Trọng, phường 1, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C.Q, Thành phố Hồ Chí Minh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Buôn bán; trình độ văn hóa: 6/12; con ông (không rõ) và bà Lê Thị C (đã chết); chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 19/9/2024; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị Ngọc D, sinh năm 1973;

Địa chỉ: 728/5/19 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C.Q, Thành phố Hồ Chí Minh); có mặt.

2. Ông Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1991;

Địa chỉ: 48/86 Nguyễn Biểu, phường 1, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C.Q, Thành phố Hồ Chí Minh); vắng mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Phạm Xuân Viễn TA: Luật sư Nguyễn Sơn Duy, Công ty Luật Hợp danh Nam Trí Việt thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước N: Luật sư Nguyễn Thị Ngọc Hà, Công ty Luật TNHH Phiến Lê và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 19/9/2024, tại trước nhà số 27/40 đường Trần Bình Trọng, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C.Q, Thành phố Hồ Chí Minh), Công an Quận 5 phối hợp Công an Phường 1, Quận 5 (tổ công tác) kiểm tra, thu giữ của Lê Minh TC 01 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,1126 gam, loại Ketamine; 01 gói nylon chứa 02 viên nén màu xanh, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,9855 gam, loại MDMA; tiếp tục khám xét chỗ ở của Trọng tại Lầu 1 nhà số 27/40 đường Trần Bình Trọng, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường C.Q, Thành phố Hồ Chí Minh), thu giữ: 03 gói nylon màu đỏ in chữ Mango Orange Flavor

chứa chất bột, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 14,8892 gam, loại Ketamine, Nimetazepam. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Minh TC, ngoài ra, còn tạm giữ 01 điện thoại di động.

Khoảng 23 giờ 45 phút ngày 19/9/2024, tại căn hộ 301 Lầu 2 Lô B chung cư Chợ Quán, Phường 1, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh Minh (nay là phường C.Q, Thành phố Hồ Chí Minh), Tổ công tác khám xét nơi ở của Huỳnh Thị Chúc M, không phát hiện thu giữ đồ vật có liên quan đến ma túy. Thời điểm kiểm tra có mặt: Nguyễn Thị Bích T, Ngô Nguyễn Bảo N, Trần Ngọc Thanh T, kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể đều âm tính. Bị cáo M khai khoảng 17 giờ ngày 19/9/2024, Nguyễn Tấn P (chồng của M) bảo giao cho Lê Minh TC giữ giúp 03 gói ma túy nước vui và giao bán cho Mã Chí TB 01 gói ma túy nước vui.

Tiếp theo, lúc 21 giờ ngày 19/9/2024, tại số 728/5/19 đường Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh Minh (nay là phường C.Q, Thành phố Hồ Chí Minh), Tổ công tác kiểm tra nơi ở của Nguyễn Tấn P và thu giữ: 02 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy thể rắn, khối lượng 28,0529 gam, loại Ketamine, Nimetazepam; 01 gói nylon chứa nhiều viên nén màu xanh, là ma túy thể rắn, khối lượng 14,6278 gam loại MDMA; 01 cân điện tử; 105 gói nylon rỗng; 02 đoạn ống nhựa; 01 điện thoại di động hiệu Iphone.

Vào lúc 01 giờ 30 ngày 20/9/2024, tại 766/68/7 đường Cách Mạng Tháng 8, Phường 5, quận T.B, Thành phố Hồ Chí Minh Minh (nay là phường T.S.N, Thành phố Hồ Chí Minh), Công an Quận 5 khám xét nơi ở của Phạm Xuân Viễn TA và thu giữ:

- 22 gói nylon màu đỏ in chữ Mango Orange Flavor, bên trong mỗi gói đều chứa chất bột, là ma túy ở thể rắn, tổng khối lượng 109,9351 gam, loại Ketamine, Nimetazepam;

- 06 gói nylon màu đỏ có chữ Ferrari chứa chất bột, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 26,8000 gam, loại Ketamine, Nimetazepam;

- 02 gói nylon màu vàng in chữ Pineapple chứa chất bột, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 8,6651 gam, loại Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Nimetazepam;

- 11 gói nylon chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 167,6069 gam, loại Ketamine;

- 09 gói nylon chứa chất bột màu trắng, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 73,4131 gam, loại Ketamine;

- 22 gói nylon chứa nhiều viên nén màu xanh, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 117,9782 gam, loại MDMA;

- 05 gói nylon chứa nhiều viên nén tròn, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 8,5653 gam, loại MDMA;

Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phạm Xuân Viễn TA, ngoài ra, còn thu giữ của TA: 03 điện thoại di động; 02 cân tiểu ly điện tử, 01 túi nylon màu đen, 01 hộp giấy, 30 gói nylon rỗng, 02 muỗng bằng nhựa và 27.400.000 đồng.

Mở rộng điều tra, Công an Quận 5 khám xét nơi ở của Nguyễn Phước N, tại KK10 đường Ba Vì, Phường 15, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là phường H.H, Thành phố Hồ Chí Minh) và thu giữ: 32 gói nylon màu đỏ in chữ Mango Orange Flavor, chứa chất bột, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 158,78 gam, loại Ketamine, Nimetazepam. Tổ công tác tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Phước N và tạm giữ 01 cân tiểu ly điện tử; 01 điện thoại di động.

Cùng ngày 19/9/2024, tại số 28 đường Lê Quang Kim, Phường 9, Quận 8 (nhà của Nguyễn Thị Tuyết P) Tổ công tác tiến hành kiểm tra phát hiện Trương An Q sử dụng trái phép chất ma túy và thời điểm này còn có mặt Bùi Bảo T, Bùi Hồng P, thu giữ: 01 đoạn ống nhựa màu xanh có chứa ít chất bột màu trắng, là ma túy ở thể rắn, loại Ketamine, không xác định được khối lượng; 02 tờ tiền cùng mệnh giá 1.000 đồng, 01 đĩa sứ, 01 loa phát nhạc, 01 đèn chiếu laser, 01 thẻ nhựa; 01 hộp gỗ màu nâu chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,1032 gam, loại Methamphetamine; 01 hộp nhựa màu trắng chứa tinh thể không màu, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 0,6386 gam, loại Ketamine. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể: Bùi Bảo T, Bùi Hồng P: âm tính; Tổ công tác lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Trương An Q, ngoài ra còn thu giữ: 01 Căn cước công dân số 0791XXXXXXX, tên Nguyễn Thị Tuyết P, 01 điện thoại di động, 01 xe mô tô biển số XXPX-XXX.X.

Tiếp theo, tại đoạn trước nhà số 481 đường Ba Đình, tổ công tác kiểm tra, thu giữ của Võ Quốc P 01 hộp giấy, bên trong có 01 gói nylon chứa 04 viên nén màu xanh, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 1,9323 gam, loại MDMA; 02 gói nylon màu đỏ in chữ Mango Orange Flavor, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 9,8694 gam, loại Ketamine; 01 tờ giấy được cuộn lại, bên trong chứa 40 viên nén màu đỏ, là ma túy ở thể rắn, khối lượng 3,7875 gam, loại Methamphetamine. Tổ công tác lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Võ Quốc P, ngoài ra còn thu giữ của Võ Quốc P: 01 túi nylon màu xanh; 01 quần vải nữ; 01 xe mô tô biển số 59H2 – 051.32; 01 điện thoại di động.

* Toàn bộ số ma túy thu giữ của Phạm Xuân Viễn TA, Nguyễn Tấn P, Nguyễn Phước N, Võ Quốc P, Trương An Q, Lê Minh TC đã được tiến hành giám định theo các Kết luận giám định số: 11146, 11147, 1149/KL-KTHS ngày 27/9/2024; số 11166, 11167/KL-KTHS ngày 29/9/2024 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Phạm Xuân Viễn TA, Nguyễn Phước N, Võ Quốc P, Mã Chí TB, Trương An Q, Lê Minh TC dương tính với

chất ma túy. Kết quả xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể Nguyễn Tấn P: âm tính (bút lục: 204).

Kết quả điều tra, xác định:

1. Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của Phạm Xuân Viễn TA, Nguyễn Phước N, Nguyễn Tấn P, Huỳnh Thị Chúc M.

(1) Từ tháng 01/2024, Phạm Xuân Viễn TA bắt đầu hoạt động mua bán trái phép chất ma túy với nguồn ma túy mua từ đối tượng tên Mạnh (quen tại Campuchia, không rõ lai lịch), theo phương thức: Viễn TA liên lạc từ tài khoản Telegram “Baby Nikolai” đến tài khoản Telegram “Duy Mạnh” (không có số điện thoại) của Duy M báo số lượng ma túy cần mua và Duy M giao đến cho Viễn TA tại khu vực trước nhà 766/68/7 Cách Mạng Tháng Tám, Phường 5, quận T.B, qua dịch vụ giao hàng. Viễn TA chuyển trả tiền đến tài khoản do Mạnh cung cấp qua dịch vụ chuyển khoản (không nhớ số tài khoản) và không nhớ thời điểm các lần mua. Lần gần nhất Viễn TA mua 50 gói ma túy nước vui với giá 90.000.000 đồng. Viễn TA bán ma túy các loại với giá: 3.000.000 đồng/5gam loại Ketamine, 5.000.000 đồng/10gam loại Ketamine; 150.000 đồng/viên loại MDMA, 1.800.000 đồng/gói nước vui (không xác định được tổng số tiền thu lợi bất chính). Quá trình mua bán ma túy, Viễn TA nhờ Nguyễn Phước N giúp sức cất giấu ma túy và trong số người mua, xác định được Nguyễn Tấn P.

(2) Khoảng tháng 5/2024, Phạm Xuân Viễn TA nhờ Nguyễn Phước N cất giấu ma túy với khoản tiền công 7.000.000 đồng/tháng, theo cách: Viễn TA giao ma túy đến để Nghĩa cất giấu, khi có khách mua hoặc cần lấy ma túy, Viễn TA báo Nghĩa đem ma túy đến. Nguyễn Phước N khai phù hợp lời khai Viễn TA về việc giúp sức Viễn TA, lần gần nhất là vào ngày 18/9/2024, Viễn TA giao đến cho Nghĩa giữ 32 gói ma túy loại nước vui, là số ma túy bị Công an thu giữ khi khám xét. Tính đến ngày 16/9/2024, Nghĩa nhận từ Viễn TA 4 lần tiền công, tổng cộng 28.000.000 đồng.

(3) Từ tháng 6/2024, Phạm Xuân Viễn TA liên lạc từ tài khoản Telegram “Baby Nikolai” đến Nguyễn Tấn P qua tài khoản “E.Cu 33”, số điện thoại 0767XXXXXX và 0938XXXXXX thỏa thuận Tấn P mua ma túy của Viễn TA bán lại để có thu nhập. Viễn TA giao ma túy đến cho Tấn P qua dịch vụ giao hàng và nhận tiền trả đến tài khoản 2929XXXXXXXXXX- MB Bank, tên Nguyễn Văn H (là tài khoản dịch vụ chuyển tiền). Mỗi lần Tấn P mua khoảng 10 gam đến 30 gam ma túy loại Ketamine, với giá từ 5.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng; 20 đến 30 viên ma túy loại MDMA, giá 150.000 đồng/viên; 04 đến 10 gói nước vui, giá 1.800.000 đồng/gói. Tấn P bán lại cho nhiều người (không rõ lai lịch) với giá 180.000 đồng/viên, 1.500.000 đồng/2,5 gam Ketamine và 2.350.000 đồng/gói nước vui. Tấn P chỉ nhớ các lần mua bán gần nhất như sau:

- Ngày 14/9/2024, Tấn P đặt mua 10 gam ma túy Ketamine, 04 gói ma túy nước vui, giá 12.000.000 đồng; Tấn P bán cho đối tượng nam (không rõ lai lịch) khoảng 02 gam ma túy Ketamine giá 1.200.000 đồng và bán 01 gói ma túy loại nước vui cho Mã Chí TB giá 2.350.000 đồng;

- Ngày 16/9/2024, Tấn P đặt mua 02 lần: Lần thứ nhất, gồm: 20 gam ma túy Ketamine và 30 viên MDMA với giá 16.000.000 đồng (chưa chuyển trả tiền); Lần thứ hai: Khoảng 15 giờ ngày 16/9/2024, Tấn P đặt mua: 20 gam ma túy Ketamine, 30 viên MDMA, giá 16.000.000 đồng, hẹn trả tiền sau khi bán hết ma túy. Chiều ngày 16/9/2024, tại số 728/5/19 đường Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5, một đối tượng nam (không rõ lai lịch) giao đến cho Tấn P: 01 gói ma túy Ketamine và 01 gói nylon chứa nhiều viên ma túy MDMA, là số ma túy bị thu giữ khi khám xét.

(4) Huỳnh Thị Chúc M và Nguyễn Tấn P là vợ chồng, Chúc M làm nghề thẩm mỹ tại căn hộ 301 Lô B Chung cư Chợ Quán đường Trần Bình Trọng, Phường 1, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh, Tấn P thường ở tại nhà 728/5/19 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh, cả hai khai phù hợp nhau về việc tháng 8/2024, Nguyễn Tấn P nhờ Mai giúp sức, giao bán ma túy cho Mã Chí TB nhiều lần, lần gần nhất vào khoảng 14 giờ ngày 19/9/2024, Mã Chí TB đặt mua 01 gói ma túy nước vui và chuyển trả cho Mai 2.350.000 đồng vào tài khoản 0702XXXXXX- MB Bank, tên Huỳnh Thị Chúc M. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, Tấn P gọi điện thoại bảo Mai đưa 03 gói ma túy nước vui gửi cho Lê Minh TC. Riêng đối với số ma túy Tấn P cất giấu tại nhà 728/5/19 Trần Hưng Đạo, Phường 2, Quận 5, Mai hoàn toàn không biết và không tham gia vào việc mua ma túy của Tấn P.

2. Hành vi “Mua bán trái phép chất ma túy” của Mã Chí TB, Võ Quốc P; hành vi “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” của Mã Chí TB, Trương An Q

(5) Từ tháng 7/2024, Mã Chí TB liên lạc mua ma túy từ Nguyễn Tấn P, Huỳnh Thị Chúc M khoảng 04 lần, mỗi lần 01 viên ma túy MDMA, giá 150.000 đồng và 03 gói ma túy nước vui, giá 2.350.000 đồng/gói. TB nhận ma túy từ Chúc M tại chung cư chợ Quán và chuyển trả tiền từ tài khoản 7955XXXXXXXX- MB Bank, tên Mã Chí TB đến tài khoản 0702XXXXXX- MB Bank của Huỳnh Thị Chúc M. Lần gần nhất, vào ngày 15/9/2024, TB liên hệ, mua từ Chúc M 2 lần, mỗi lần 01 gói ma túy nước vui. Sau khi mua được ma túy, Mã Chí TB nhờ Võ Quốc P đem giao cho người mua của Mã Chí TB, với khoản tiền công: từ 200.000 đồng- 600.000 đồng/lần. Riêng ngày 19/9/2024, Mã Chí TB bảo Phong đem giao gói nước vui mua từ Chúc M cho Nguyễn Thị Tuyết P(tên gọi khác: Dung) tại 28 đường Lê Quang Kim, Phường 9, Quận 8, để Tấn P bán lại cho người khác.

Khoảng 11 giờ ngày 19/9/2024, Trương An Q liên lạc từ tài khoản Facebook “Bé An” rủ Mã Chí TB đến nhà Nguyễn Thị Tuyết P, tại 28 Lê Quang Kim, Phường 9, Quận 8 để sử dụng ma túy. Khoảng 12 giờ cùng ngày, Chí TB đến nhà

Tuyết P, gặp Tuyết P đang đi xuống lầu. Chí TB tiếp tục lên phòng ngủ ở lầu 2, trong phòng đang có mặt An Q, Đình H (tên thường gọi Chíp), K, H và một phụ nữ (bạn của P, không rõ lai lịch) và có sẵn 01 đĩa sứ đựng ma túy Ketamine, nhạc, đèn chiếu. An Q lấy đĩa ma túy Ketamine kẻ thành đường đưa Chí TB sử dụng, sử dụng xong, TB đưa lại để An Q sử dụng tiếp. Khi sử dụng hết Ketamine, cả nhóm thống nhất mỗi người góp 200.000 đồng (nếu không đủ, Chí TB sẽ trả hết phần còn lại) để mua ma túy Ketamine sử dụng tiếp. Chí TB liên hệ đến tài khoản Zalo “Quách Què” của đối tượng nam (không rõ lai lịch) đặt mua 2,5 gam ma túy Ketamine giá 1.200.000 đồng, hẹn giao đến nhà số 28 đường Lê Quang Kim, Phường 9, Quận 8, thanh toán chuyển khoản sau (nhưng vẫn chưa chuyển trả tiền cho Quách Què). Cùng lúc này, Tuyết P gọi cho Chí TB qua Facebook nhờ mua giúp 01 gói ma túy nước vui để bán nên Chí TB liên lạc mua và đến nhận gói ma túy nước vui từ Chúc M. Đồng thời bảo An Q và nhóm bạn của Tấn P nhận ma túy do Quách Què giao đến và sử dụng trước. Sau khi nhận ma túy từ Chúc M, Chí TB quay lại nhà Tuyết P, thì Tuyết P liên lạc lại, chỉ vị trí để lấy thêm gói nylon màu xanh (bên trong có 01 gói nước vui và 01 hộp giấy đã dán kín giấu bên trong chiếc quần vải) để giúp Tuyết P giao đến cho Tính (không rõ lai lịch) tại khu dân cư Thắng Lợi, Central – Hill, đường tỉnh 835C xã P.L, huyện B.L, tỉnh Long An – số điện thoại 0904XXXXXX. Chí TB bỏ thêm gói nước vui vừa nhận từ Chúc M vào túi xanh này, đưa cho Võ Quốc P đi giao cho Tính.

Đối với số ma túy mua từ Quách Què, TB không sử dụng chung An Q và nhóm bạn của Tấn P.

(6) Trương An Q khai phù hợp Mã Chí TB về việc ngày 19/9/2024, An Q gọi điện thoại rủ Mã Chí TB đến sử dụng ma túy tại nhà của Nguyễn Thị Tuyết P (số 28 Lê Quang Kim, Phường 9, Quận 8). Trước khi rủ TB đến, khoảng 24 giờ ngày 19/9/2024, An Q cùng uống bia với nhóm của Đình H (tên thường gọi Chíp), K, H và một phụ nữ (tất cả là bạn của Tuyết P không rõ lai lịch) tại nhà Tuyết P. Sau đó, cả nhóm thống nhất mua ma túy loại nước vui để sử dụng nhưng An Q và Tuyết P không sử dụng. Đến khoảng 06 giờ ngày 19/9/2024, Nguyễn Thị Tuyết P đưa ra mời một gói ma túy loại Ketamine, cả nhóm cùng cho ma túy ra đĩa, hơ, cà, kẻ và chuyển cho nhau sử dụng. Lúc TB đến, An Q có kẻ đường ma túy loại Ketamine đưa cho TB sử dụng. Khi hết ma túy trong đĩa, cả nhóm thống nhất mỗi người góp 200.000 đồng (nếu không đủ, Chí TB sẽ trả hết phần còn lại) để mua ma túy Ketamine sử dụng tiếp. TB liên hệ đặt mua ma túy xong thì đi ra ngoài và bảo mọi người cứ sử dụng trước. Sau khi sử dụng xong số ma túy này, cả nhóm bạn của Tấn P ra về và Bùi Bảo T, Bùi Hồng P đến giao thức ăn nên thời điểm tổ công tác kiểm tra nhà số 28 Lê Quang K chỉ có An Q và Bùi Bảo T, Bùi Hồng P.

(7) Võ Quốc P khai phù hợp với lời khai của Mã Chí TB về việc Chí TB: Sau khi nhận từ Mã Chí TB túi nylon màu xanh, bên trong chứa ma túy, Quốc P điều khiển xe mô tô biển số 59H2 – 05132 di chuyển đến Long An để giao ma túy

cho TC (sử dụng số điện thoại 0904XXXXXX) tại Khu dân cư Thăng Lợi Central Hill, đường tỉnh 835C, xã P.L, huyện B.L, tỉnh Long An. Tuy nhiên, khi đi đến trước số 481 đường Ba Đình, Phường 9, Quận 8 thì bị tổ công tác kiểm tra, thu giữ ma túy. Ngoài ra, Quốc P còn giúp sức cho Mã Chí TB đi giao ma túy cho khách của TB 03 lần, được nhận tiền công từ 200.000 đồng đến 600.000 đồng/lần, trong đó, có 02 lần giao cho Tính tại nhiều địa điểm khác nhau ở B.L, Long An.

3. Hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” của Lê Minh TC

(8) Tháng 6/2024, Lê Minh TC thường đến chơi tại nhà Nguyễn Tấn P, Huỳnh Thị Chúc M (căn hộ 301 Lầu 2 Lô B chung cư Chợ Quán, Phường 1, Quận 5). Khoảng 17 giờ ngày 19/9/2024, P gọi điện thoại nhờ TC đến gặp Mai nhận 03 gói ma túy nước vui đem về nhà cất giữ giúp cho P, đến ngày 19/9/2024, thì bị Công an Quận 5 kiểm tra thu giữ. Đối với số ma túy Ketamine và 02 viên nén MDMA do Trọng mua từ một người đàn ông (không rõ lai lịch) tại khu vực quận Bình Tân vào ngày 17/9/2024 với giá 1.300.000 đồng để sử dụng và còn lại. Trọng không biết P và Chúc M bán trái phép chất mua túy, do P nhờ giữ khi cần thì lấy nên nhận giữ giúp, ngoài ra không còn mục đích nào khác.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Phạm Xuân Viễn TA, Nguyễn Phước N và Nguyễn Tấn P, Mã Chí TB, Võ Quốc P, Huỳnh Thị Chúc M, Trương An Q và Lê Minh TC khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu trên, lời khai phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 258/CT-VKSTPHCM-P1 ngày 02/12/2025, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo Phạm Xuân Viễn TA về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025; Nguyễn Phước N, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nguyễn Tấn P, Huỳnh Thị Chúc M, Võ Quốc P về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Mã Chí TB về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 2 Điều 251, khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Trương An Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; Lê Minh TC về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, quy định tại khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh theo Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Áp dụng điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân Viễn TA 20 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo 50.000.000 đồng.

2. Áp dụng điểm e khoản 3, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước N 15 năm đến 17 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo 20.000.000 đồng.

3. Áp dụng điểm b, p khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 08 năm đến 10 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng.

4. Áp dụng điểm b, n khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Mã Chí TB 08 đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Mã Chí TB 07 đến 08 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 15 năm đến 17 năm tù.

5. Áp dụng điểm b, n khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Võ Quốc P 07 đến 09 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng

6. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Chúc M 07 năm đến 08 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

7. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Trương An Q 07 năm đến 09 năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

8. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Lê Minh TC 03 năm đến 04 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định pháp luật.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Xuân Viễn TA trình bày: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt mà cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Bản thân bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự là lao động chính của gia đình. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết tại điểm s, khoản 1 khoản 2 Điều 51 để cho bị cáo được hưởng mức án 20 năm tù và xem xét đến hoàn cảnh gia đình của bị cáo giảm tiền về hình phạt bổ sung đối với bị cáo TA.

Bị cáo Thành đồng ý với lời bào chữa của luật sư và không bổ sung thêm.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Nguyễn Phước N trình bày: Bị cáo N trong vụ án này là đồng phạm giúp sức thứ yếu, mua bán trực tiếp với người mua là bị cáo Viễn TA, không tự ý mua bán, không tổ chức, không mất xích chính của vụ án. Toàn bộ ma túy thu giữ tại nơi ở là của bị cáo TA nên cần xem xét vai trò của bị cáo N không trực tiếp mua bán, xem xét giảm nhẹ hình phạt, cá thể hóa hình phạt cho bị cáo. Bị cáo N có trình độ học vấn thấp, hạn chế nhận thức pháp luật, bị cáo bán cơm thu nhập bấp bênh, là lao động chính của gia đình, nhân thân tốt, lần đầu phạm tội, Áp dụng cho bị cáo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp hơn đại diện Viện kiểm sát đề nghị. Xin giảm hoặc miễn hình phạt bổ sung để cho bị cáo thấp sớm trở về với gia đình.

Bị cáo N đồng ý với lời bào chữa của luật sư và không bổ sung thêm

Các bị cáo Nguyễn Tấn P, Huỳnh Thị Chúc M, Võ Quốc P, Mã Chí TB, Trương An Q, Lê Minh TC không tham gia tranh luận.

Kiểm sát viên đối đáp: Bị cáo N để nơi ở của mình là kho cất giấu ma túy cho Thành, trong vụ án này bị cáo đồng phạm không phải thứ yếu dù bị cáo không đi giao trực tiếp, bị cáo có công ăn việc làm nhưng biết TA mua bán ma túy là hành vi vi phạm pháp luật vẫn giúp sức cho bị cáo TA. Do đó, giữ nguyên mức án đã đề nghị trong phần luận tội.

Luật sư và Kiểm sát viên bảo lưu ý kiến đã trình bày, không tranh luận bổ sung.

Lời nói sau cùng: Các bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét mức án khoan hồng để các bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Về quyết định, hành vi tổ tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Phạm Xuân Viễn TA, Nguyễn Phước N và Nguyễn Tấn P, Mã Chí TB, Võ Quốc P, Huỳnh Thị Chúc M, Trương An Q và Lê Minh TC đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận:

Từ tháng 01 năm 2024, bị cáo Phạm Xuân Viễn TA mua ma túy của đối tượng, Mạnh (chưa rõ lai lịch) thông qua ứng dụng Telegram và bán lại cho người khác kiếm lời. Do đó, bị cáo Thành phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng số ma túy bị khám xét và khối lượng thu giữ của các bị cáo trong vụ án có khối lượng như sau: 141,1693 gam loại MDMA; 274,0076 gam loại Ketamine; 300,3392 gam ma túy loại Ketamine, Nimetazepam và 8,6651 gam Methamphetamine, MDMA, Ketamine, Nimetazepam đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm h khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025;

Bị cáo Nguyễn Phước N giúp sức cho Phạm Xuân Viễn TA cất giấu ma túy nhận tiền công để giúp Thành mua bán ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự đối với khối lượng 158,78 gam ma túy loại Ketamine, Nimetazepam, đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 3 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Bị cáo Nguyễn Tấn P mua lại ma túy của bị cáo Viễn TA và bán lại cho Mã Chí TB, Lê Minh TC nên phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng khối lượng ma túy, gồm: 14,6278 gam, loại MDMA; 32,9866 gam, loại Ketamine và 14,8892 gam loại Ketamine, Nimetazepam khối lượng 4,9347 gam loại Ketamine đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, p khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Bị cáo Huỳnh Thị Chúc M giúp sức cho Nguyễn Tấn P trong quá trình mua bán trái phép chất ma túy nên chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng 14,8892 gam loại Ketamine, Nimetazepam; 4,9347 gam loại Ketamine đã phạm tội “Mua

bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Bị cáo Lê Minh TC giúp sức cho Nguyễn Tấn P cất giấu 03 gói ma túy nước vui, chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng 14,8892 gam loại Ketamine, Nimetazepam và cất giấu khối lượng 0,1126 gam loại Ketamine; 0,9855 gam MDMA cất giấu để sử dụng đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Bị cáo Mã Chí TB nhiều lần thực hiện hành vi mua bán trái phép ma túy và phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng 1,9323 gam, loại MDMA; 9,8694 gam, loại Ketamine; 3,7875 gam, loại Methamphetamine. Ngoài ra, ngày 19/9/2024, Mã Chí TB còn có hành vi cung cấp ma túy (góp tiền và đặt mua ma túy) cho Trương An Q cùng nhóm bạn của Nguyễn Thị Tuyết P sử dụng tại nhà 28 Lê Quang Kim, phường 9, Quận 8 sử dụng trái phép, đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, n khoản 2 Điều 251 và điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Bị cáo Võ Quốc P nhiều lần giúp sức cho Mã Chí TB đem giao ma túy cho người mua để nhận tiền công và phải chịu trách nhiệm hình sự với khối lượng ma túy gồm: 1,9323 gam, loại MDMA; 9,8694 gam, loại Ketamine; 3,7875 gam, loại Methamphetamine, đã phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b, n khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Khoảng 11 giờ ngày 19/9/2024, Trương An Q sử dụng trái phép chất ma túy cùng Mã Chí TB tại nhà ở địa chỉ 28 Lê Quang Kim, phường 9, Quận 8, đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Hành vi của các bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chính sách độc quyền của nhà nước về quản lý các chất gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Do đó, cần xử lý nghiêm để giáo dục, cải tạo đối với các bị cáo để răn đe, phòng ngừa chung. Xét hành vi, mức độ phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cần áp dụng mức hình phạt cách ly ra khỏi đời sống xã hội để răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Bị cáo Phạm Xuân Viễn TA: “Phạm tội 02 lần trở lên”, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tuy nhiên, khi lượng hình Hội đồng xét xử cân nhắc, quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo Phạm Xuân Viễn TA, Nguyễn Phước N và Nguyễn Tấn P, Mã Chí TB, Võ Quốc P, Huỳnh Thị Chúc M, Trương An Q và Lê Minh TC

khai báo thành khẩn, gia đình hoàn cảnh khó khăn, nhân thân tốt, lần đầu phạm tội nên xem xét áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Các bị cáo phạm tội thuộc trường hợp đồng phạm áp dụng quy định tại Điều 58 Bộ luật Hình sự để phân hóa trách nhiệm hình sự, tính chất, mức độ tham gia phạm tội đối với từng bị cáo trong vụ án.

Bị cáo Nguyễn Tấn P và bị cáo Huỳnh Thị Chúc M là vợ chồng có 01 con nhỏ sinh năm 2021, cùng là bị cáo trong vụ án này do đó Hội đồng xét xem giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo Mai.

Những phân tích nêu trên cũng là quan điểm của Hội đồng xét xử về chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên và chấp nhận một phần ý kiến của Luật sư bào chữa cho các bị cáo.

[6] Xử lý vật chứng:

- Đối với 04 gói niêm phong số 11147 (3445)/24: Gói 1, Gói 2, Gói 3, Gói 4 có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Phan Tấn Quốc (PC09) và CBĐT Nguyễn Thành Tấn, bên trong là mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định (thu giữ của Phạm Xuân Viễn TA); 01 gói niêm phong số 11148 (3446)/24 có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Phan Tấn Quốc (PC09) và CBĐT Nguyễn Thành Tấn (CAQ5), bên trong là mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định, (thu giữ của Nguyễn Phước N); 01 gói niêm phong số 11149 (3447)/24 có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Phan Tấn Quốc (PC09) và CBĐT Nguyễn Thành Tấn (CAQ5), bên trong là mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định, (thu giữ của Nguyễn Tấn P); 02 gói niêm phong số 11146 (3444)/24 – Gói 1, Gói 2 có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Phan Tấn Quốc (PC09) và CBĐT Nguyễn Thành Tấn (CAQ5), bên trong là mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định (thu giữ của Lê Minh TC); 01 gói niêm phong số 3463/24 Q5 có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Nguyễn Xuân Sang (PC09) và CBĐT Nguyễn Thành Tấn, bên trong là mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định (thu giữ của Võ Quốc P), là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 cân điện tử, 01 túi nylon màu đen, 01 hộp giấy, 300 túi nylon, 02 muỗng nhựa, sử dụng để phân chia, cất giấu ma túy (thu giữ của Phạm Xuân Viễn TA); 01 cân điện tử, 01 túi nylon màu đen (do Viễn TA đưa cho Nghĩa sử dụng để phân chia, cất giấu ma túy) (thu giữ của Nguyễn Phước N); 01 cân điện tử, 02 đoạn ống hút nhựa, 105 túi nylon rộng, 01 túi nylon màu đen, Tấn P sử dụng để phân chia, cất giấu ma túy (thu giữ của Nguyễn Tấn P); 01 túi nylon màu xanh, 01 quần vải nữ (thu giữ của Võ Quốc P), là vật không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 27.400.000 đồng, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số

imei: 353954100586057, 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 3359405081283135 (thu giữ của Phạm Xuân Viễn TA); 01 điện thoại di động hiệu Redmi, số imei: 861575069836582 (thu giữ của Nguyễn Phước N); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 353095102164160 (thu giữ của Mã Chí TB); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 359236732204026 (thu giữ của Huỳnh Thị Chúc M); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 352117352539684 (thu giữ của Nguyễn Tấn P); 01 điện thoại di động hiệu Iphone (thu giữ của Lê Minh TC); 01 Ipad (thu giữ của Trương An Q); 01 điện thoại di động hiệu Samsung (thu giữ của Võ Quốc P), là phương tiện các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số imei: 359192491983419 (thu giữ của Phạm Xuân Viễn TA); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 352851110147014 (thu giữ của Huỳnh Thị Chúc M); 01 điện thoại di động hiệu Iphone, số imei: 356697086143354 (thu giữ của Nguyễn Tấn P), là phương tiện các bị cáo liên lạc với gia đình, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo Thành, Mai và Tấn P.

- Đối với 01 xe mô tô biển số XXPX-XXX.XX, số khung: RLHJK0328MZ017321, số máy: JK03E7522680 (thu giữ của Mã Chí TB). Kết quả xác minh: xe do Vũ Thị Thuỳ Linh (thường trú: 365/130 Cách Mạng Tháng Tám, phường 14, quận T.B, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký. Năm 2023, Mã Chí TB lại từ Vũ Thị Thuỳ L nhưng chưa làm thủ tục sang tên. Đây là phương tiện bị cáo TB thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô biển số XXHX-XXX.X, số khung: RLHJF4501DY053767, số máy: F45E0083547 (thu giữ của Huỳnh Thị Chúc M). Kết quả xác minh: Xe do Nguyễn Thị Ngọc D (sinh năm: 1973; thường trú: 728/5/19 Trần Hưng Đạo, phường 2, quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký và con dâu là Huỳnh Thị Chúc M mượn để làm phương tiện di chuyển cá nhân. Bà Diệp không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Mai, nên trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc D.

- Đối với 01 xe mô tô XXHX – XXX.X, số khung: RLHJA3920LY067954; số máy: JA39E-2070990 (thu giữ của Võ Quốc P). Kết quả xác minh, xe do Nguyễn Hoàng L (sinh năm 1991; thường trú: 48/46 Nguyễn Biểu, phường T.M.T, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên đăng ký, anh Luân cho Võ Quốc P mượn chiếc xe trên để hành nghề xe ôm và không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội của Quốc P, nên trả lại cho ông Nguyễn Hoàng L.

- Đối với số tiền 27.400.000 thu giữ của bị cáo Mai Chí TB là tiền thu lợi bất chính từ tiền mua bán ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm h khoản 4, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Phạm Xuân Viễn TA 20 (hai mươi) tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2024.

Phạt tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

2. Căn cứ điểm e khoản 3, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Phước N 16 (mười sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2024.

Phạt tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

2. Căn cứ điểm b, p khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn P 09 (chín) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2024.

Phạt tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

3. Căn cứ điểm b, n khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 55; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Mã Chí TB 08 (tám) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Phạt tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Mã Chí TB 07 (bảy) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của cả hai tội là 15 (mười lăm) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2024.

4. Căn cứ điểm b, n khoản 2, khoản 6 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Võ Quốc P 07 (bảy) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2024.

Phạt tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng.

5. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị Chúc M 06 (sáu) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2024.

6. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Trương An Q 08 (tám) năm tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 22/9/2024.

7. Căn cứ điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, năm 2025:

Xử phạt bị cáo Lê Minh TC 03 (năm) 06 (sáu) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 19/9/2024.

2. Căn cứ Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 02 gói niêm phong số 11146 (3444)/24 – Gói 1, Gói 2 có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Phan Tấn Quốc (PC09) và CBĐT Nguyễn Thành Tấn (CAQ5), bên trong là mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong số 3462/24 Q5 Gói 1 có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Nguyễn Xuân Sang (PC09) và CBĐT Nguyễn Thành Tấn (CAQ5), bên trong là mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định; 04 gói niêm phong số 11147 (3445)/24 Gói 1; Gói 2; Gói 3 và Gói 4, có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Phan Tấn Quốc (PC09) và CBĐT Nguyễn Thành Tấn (CAQ5), bên trong là mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong số 11149 (3447)/24 có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Phan Tấn Quốc (PC09) và CBĐT Nguyễn Thành Tấn (CAQ5), bên trong là mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong số 11148 (3446)/24 có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Phan Tấn Quốc (PC09) và CBĐT Nguyễn Thành Tấn (CAQ5), bên trong là mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định; 01 gói niêm phong số 3463/24 Q5 có chữ ký xác nhận niêm phong của Giám định viên Nguyễn Xuân Sang (PC09) và CBĐT Nguyễn Thành Tấn (CAQ5), bên trong là mẫu vật (chất ma túy) còn lại sau giám định; 01 cân điện tử, 01 túi nylon màu đen là của Viễn TA đưa cho Nghĩa dùng để phân chia cất giấu ma túy bán cho khách; 01 đĩa sứ, 01 thẻ nhựa, 01 loa phát nhạc, 01 đèn lade là dụng cụ của An Q và Chí TB sử dụng ma túy; 01 túi mylon màu xanh, 01 quần vải nữ màu trắng đen là vật dụng ngụy trang ma túy; 01 cân điện tử, 02 đoạn ống hút nhựa, 105 túi nylon không chứa gì, 01 túi nylon màu đen có quai là của Tấn P dùng để phân chia, cất giấu ma túy; 02 cân điện tử, 01 túi nylon màu đen, 01 hộp giấy, 300 túi nylon, 02 muống nhựa là của Viễn TA dùng để phân chia cất giấu ma túy bán cho khách.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imei: 353954100586057, đã qua sử dụng tình trạng bên trong máy không kiểm

tra.(thực nhận 01 đtdd kiểu Iphone màu xanh, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imei: 359405081283135, đã sử dụng tình trạng bên trong máy không kiểm tra.(màu trắng, Imei khay sim: 359405081283135, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Redmi có số imei: 861575069836582 đã qua sử dụng tình trạng bên trong máy không kiểm tra.(màn bẻ, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu iphone có số imei: 353095102164160, đã qua sử dụng tình trạng bên trong máy không kiểm tra.(màu vàng, bẻ lưng, Imei khay sim: 353095102164160, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imei: 359236732204026, đã qua sử dụng tình trạng bên trong máy không kiểm tra.(thực nhận 01 đtdd kiểu Iphone màu vàng, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imei: 35211735239684, đã qua sử dụng tình trạng bên trong máy không kiểm tra.(thực nhận 01 đtdd kiểu Iphone màu vàng, Imei khay sim: 35211735239684, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Iphone đã qua sử dụng, tình trạng bên trong, tình trạng bên trong máy không kiểm tra.(thực nhận 01 đtdd kiểu Iphone màu xanh, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 Ipad đã qua sử dụng, tình trạng bên trong máy không kiểm tra là của An Q dùng để liên hệ Mã Chí TB cùng sử dụng ma túy.(model A1475, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); 01 điện thoại di động hiệu Sam sung.(bẻ lưng, màn bẻ, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong); Xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: Honda ; Số loại: Vision; Dung tích xi lanh: 109,5cm³ ; BS:59P3 - 181.58 ; SK: RLHJK0328MZ017321 ; SM:JK03E7522680 (không gương, dàn nhựa bẻ, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được).

Trả lại cho bị cáo Phạm Xuân Viễn TA: 01 điện thoại di động hiệu Nokia có số imei: 359192491983419, đã qua sử dụng tình trạng bên trong máy không kiểm tra.(không kiểm tra được đời máy do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong).

Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thị Chúc M: 01 điện thoại di động hiệu Iphone có số imei: 352851110147014, đã qua sử dụng tình trạng bên trong máy không kiểm tra.(thực nhận 01 đtdd kiểu Iphone màu xanh, lưng bẻ nát, Imei sim: 352851110147014, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong).

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Tấn P: 01 điện thoại di động Iphone có số imei: 356697086143354 đã qua sử dụng tình trạng bên trong máy không kiểm tra.(Imei khay sim: 356697086143354, màu đen, màn bề, không kiểm tra được đời máy, Imei do không có nguồn điện, không kiểm tra được tình trạng máy móc bên trong).

Trả lại cho bà Nguyễn Thị Ngọc D: 01 Xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: Honda; Số loại: Lead; Dung tích xi lanh: 124cm³ ; BS:59H1-402.68 ; SK: RLHJF4501DY053767 ; SM:F45E0083547 (yên rách, không gương, dàn nhựa bề, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được).

Trả lại cho ông Nguyễn Hoàng L: 01 Xe hai bánh gắn máy; Nhãn hiệu: Honda; Số loại: Wave; Dung tích xi lanh: 109,1cm³; BS:59H2 - 051.32; SK: RLHJA3920LY067954 ; SM:JA39E-2070990 (không gương, dàn nhựa bề, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra được).

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2026/380 ngày 07/4/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 27.400.000 đồng (hai mươi bảy triệu bốn trăm nghìn đồng) (Theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 39490905977500000 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hồ Chí Minh tại Kho bạc nhà nước Quận 10).

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tối cao; (1)
- VKSND tối cao; (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- THADS; (1)
- Sở Tư pháp; (1)
- Bị cáo; (8)
- Trại giam; (1)
- Cơ quan THAHS; (1)
- Phòng PV06 - Công an TP.HCM; (1)
- UBND nơi các bị cáo cư trú; (8)
- Lưu, Tòa Hình sự, hồ sơ (32) (6)

Nguyễn Văn Hà